

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3923 /BCA-V03

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự
thảo hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tương trợ tư pháp hình sự

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tối cao



Trả lời Công văn số 3818/VKSTC-V14 ngày 15/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự

- Nhấn mạnh với sự cần thiết ban hành Luật Tương trợ tư pháp về hình sự.

- Đề nghị nêu rõ hơn lý do tách Luật Tương trợ tư pháp năm 2007; những nội dung nào được kế thừa từ Luật Tương trợ tư pháp năm 2007; những nội dung nào được sửa đổi và xây dựng mới.

- Tại mục 1 phần I: Đề nghị bổ sung Báo cáo số 248/BC-BTP ngày 08/8/2023 của Bộ Tư pháp về rà soát Luật Tương trợ tư pháp và khả năng tách Luật Tương trợ tư pháp; Công văn số 6409/VPCP-PL ngày 19/8/2023 của Văn phòng Chính phủ, trong đó, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các cơ quan khác có liên quan lập Đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự.

- Tại mục 2 phần II, đề nghị bổ sung quan điểm chỉ đạo: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kế luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

2. Đối với dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về hình sự

- Đề nghị cập nhật số liệu đến thời điểm hiện tại; đồng thời, do đây là Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Luật Tương trợ tư pháp năm 2007, vì vậy, đề nghị bổ sung số liệu các hiệp định về tương trợ tư pháp về hình sự từ năm 2007 đến năm 2012.

3. Đối với Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự

- Tại mục 1 phần I, đề nghị bổ sung nội dung về tồn tại, hạn chế thống nhất với nội dung được nêu tại Tờ trình.

- Đề nghị đánh giá tác động đối với cơ cấu, tổ chức bộ máy để thống nhất với nội dung của tiêu mục 1.2 mục 1 phần I Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về hình sự và mục V Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự.

- Đối với tên của Chính sách 1, đề nghị cân nhắc không sử dụng từ “chuyên biệt” vì mặc dù các lĩnh vực về dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, tương trợ tư pháp về hình sự là những lĩnh vực riêng nhưng giữa các lĩnh vực này vẫn có sự hỗ trợ, liên quan đến nhau nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Đối với Chính sách 2:

+ Đề nghị đưa ra giải pháp đối với quy định về cam kết không áp dụng án tử hình trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự đối với trường hợp phía nước ngoài có yêu cầu cam kết là điều kiện để thực hiện tương trợ để bảo đảm thực hiện chính sách hình sự hiện nay của Nhà nước ta.

+ Về quy định vấn đề chi phí trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự, chủ yếu vẫn là định tính, nên bổ sung một số ví dụ về định lượng liên quan đến kinh phí đã chi cho các yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự.

- Đối với Chính sách 3 và 4: Nhất trí với lựa chọn giải pháp 1.

4. Đối với Đề cương chi tiết

Đề nghị rà soát, thống nhất giữa các chính sách và nội dung Đề cương chi tiết, ví dụ: Điều quy định thực hiện tương trợ tư pháp về hình sự giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới nhưng trong chính sách chưa được đề cập đến.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công an, xin gửi Viện kiểm sát nhân dân tối cao tập hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, V03.



Trung tướng Lê Quốc Hùng

V/v góp ý đối với dự thảo hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tương trợ tư pháp hình sự

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học)

Phúc đáp Công văn số 3818/VKSTC-V14 ngày 15/9/2023 của Viện Kiểm sát
nhân dân tối cao về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tương trợ tư pháp hình sự, Tòa án nhân dân tối cao có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ tài liệu dự án Luật

Hồ sơ đề nghị cơ bản đã đầy đủ theo quy định tại Điều 37 của Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình nêu “*Tham khảo kinh
nghiệm quốc tế cho thấy, các quốc gia trên thế giới hiện nay đều có Luật
Tương trợ tư pháp về hình sự chuyên biệt, không đồng thời điều chỉnh các hoạt
động dân độ, chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù và tương trợ
tư pháp về dân sự*”, để đề nghị có tính thuyết phục hơn nữa, đề nghị cơ quan
chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm Báo cáo kinh nghiệm của một số
quốc gia trên thế giới.

2. Về nội dung cụ thể

a) Về dự thảo Tờ trình

- Tòa án nhân dân tối cao nhất trí với chủ trương xây dựng Luật Tương trợ
tư pháp hình sự trên cơ sở sửa đổi, kế thừa các quy định về tương trợ tư pháp
hình sự còn phù hợp của Luật Tương trợ tư pháp và bổ sung các nội dung mới để
đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và yêu cầu pháp luật hình sự. Việc xây dựng
Luật Tương trợ tư pháp sẽ khắc phục được những hạn chế, bất cập phát sinh từ
thực tiễn, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật quốc tế.

- Về những tồn tại, hạn chế của Luật Tương trợ tư pháp năm 2007:
Những hạn chế, bất cập trong phần này đã được thể hiện cụ thể, chi tiết tại dự thảo
Báo cáo tổng kết thi hành. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khái quát lại
các nội dung này trong dự thảo Tờ trình.

b) Về dự thảo Đề cương chi tiết

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý phần hiệu lực thi hành
như sau:

Điều...Hiệu lực thi hành

- ✓
1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày... tháng... năm ...
 2. bãi bỏ các quy định về tương trợ tư pháp hình sự trong Luật Tương trợ tư pháp số 08/2007/QH12.

c) *Về dự thảo Báo cáo tổng kết*

Xét trên phương diện giải quyết vụ án hình sự có yếu tố nước ngoài của các cơ quan tiến hành tố tụng trong nước, thì Luật Tương trợ tư pháp và Bộ luật Tố tụng hình sự có mối quan hệ gắn kết chặt chẽ với nhau; trong đó, Luật Tương trợ tư pháp là căn cứ để cơ quan tiến hành tố tụng lập, gửi yêu cầu ủy thác tư pháp ra nước ngoài với mục đích tổng đạt văn bản tố tụng hoặc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Như vậy, có thể thấy rằng ủy thác tư pháp ra nước ngoài để tổng đạt văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ là đặc thù riêng của hoạt động điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự có yếu tố nước ngoài. Do đó, quy định của Luật Tương trợ tư pháp có tác động không nhỏ đến công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích cụ thể hơn về khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thực hiện các yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự thường mất nhiều thời gian, trong khi giải quyết các vụ án, vụ việc hình sự trong nước phải tuân thủ thời hạn luật định. Việc chậm hoặc thậm chí không có kết quả thực hiện yêu cầu tương trợ tư pháp ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết các vụ án hình sự. Đây cũng chính là hạn chế của Bộ luật Tố tụng hình sự, trên thực tiễn và trong tương lai hạn chế này sẽ tạo sức ép rất lớn đến hoạt động tố tụng hình sự của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án; đồng thời, cũng làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng của người tham gia tố tụng ở nước ngoài khi loại vụ án này phát sinh trên thực tế.

d) *Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng*

- Dự thảo đánh giá không có tác động tiêu cực đến hệ thống pháp luật đối với giải pháp 1 tại chính sách 1 là chưa chính xác, vì việc xây dựng một văn bản riêng về tương trợ tư pháp hình sự sẽ tác động tới các quy định về trương trợ tư pháp hình sự trong Luật Tương trợ tư pháp hiện hành cũng như Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân tối cao đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá cụ thể và đưa ra giải pháp đối với nội dung này.

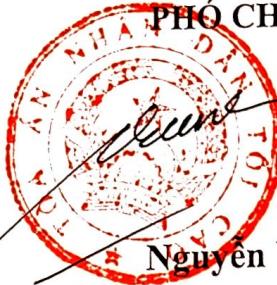
- Đề nghị tách nội dung về tác động kinh tế, xã hội, giới, thủ tục hành chính, hệ thống pháp luật tại mục giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề sang mục đánh giá tác động tại mục 3.4 của các giải pháp cho phù hợp.

Trên đây là ý kiến góp ý của Tòa án nhân dân tối cao đối với dự thảo hồ sơ
đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp hình sự để Viện Kiểm sát nhân dân
tối cao tổng hợp, hoàn thiện dự thảo hồ sơ *phản*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chánh án TANDTC (đê b/c);
- Lưu: VT, Vụ PC&QLKH-P1.

KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN



Nguyễn Văn Tiến

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3556 /BQP-PC(P4)

V/v tham gia ý kiến hồ sơ đề
nghị xây dựng Luật Tương trợ
tư pháp hình sự

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
CÔNG VĂN ĐỀN

Ngày: 26-09-2023

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Phúc đáp Công văn số 3818/VKSTC-V14 ngày 15/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc xin ý kiến dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp hình sự; Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

Nhất trí hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp hình sự; đối với nội dung đánh giá tác động chính sách trong dự thảo Tờ trình, đề nghị lựa chọn Giải pháp 1.

Bộ Quốc phòng gửi Cơ quan nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Thủ trưởng Võ Minh Lương;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, PC; B4.



Thượng tướng Võ Minh Lương



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10398/BTC-PC

V/v góp ý dự thảo hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự.

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

CÔNG VĂN ĐỀN

Ngày: 02 -10- 2023

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Số: Bộ Tài chính nhận được công văn số 3818/VKSTC-V14 ngày 15/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp (TTTP) về hình sự. Về vấn đề này, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về ý kiến tham gia chung:

Hiện nay, có nhiều văn bản pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động TTTP về hình sự như: Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Hình sự, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ... Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ phạm vi, đối tượng tại Luật TTTP về hình sự. Trường hợp quy định tại Luật TTTP về hình sự, đề nghị cơ quan soạn thảo báo cáo cấp có thẩm quyền có kế hoạch sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật khác để bù đắp không quy định trùng lắp.

Đối với các nội dung làm phát sinh kinh phí ngân sách nhà nước, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao dự kiến số kinh phí cần bố trí để thực hiện các chính sách, chế độ nêu trong Luật TTTP về hình sự theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về chi phí TTTP về hình sự

2.1. Về chi phí TTTP về hình sự

Điều 31 Luật TTTP năm 2007 quy định: "Chi phí thực hiện TTTP về hình sự giữa Việt Nam với nước ngoài do nước yêu cầu chi trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác."

Theo giải trình của Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại trang 3 dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật TTTP về hình sự, qua hơn 15 năm triển khai Luật TTTP năm 2007, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tiếp nhận, giải quyết 2.301 yêu cầu TTTP về hình sự của các cơ quan tiến hành tố tụng trong nước gửi cơ quan có thẩm quyền nước ngoài để nghị thực hiện (yêu cầu TTTP đi) và 1.148 yêu cầu TTTP về hình sự của các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đề nghị Việt Nam thực hiện (yêu cầu TTTP đến). Đồng thời, tại gạch đầu dòng thứ 3 trang 14 dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật TTTP về hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao giải trình: "cách quy định tại Điều 31 Luật TTTP 2007, nếu áp dụng trên thực tế, có thể dẫn đến việc gây tổn kém thêm cho ngân sách nhà nước".

Tại gạch đầu dòng cuối trang 12, 14 dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật TTTP về hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề xuất giải pháp như sau: "Quy định vấn đề chi phí trong hoạt động TTTP về hình sự theo hướng nước được yêu cầu sẽ chịu chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ trên lãnh thổ nước mình, ngoại trừ một số chi phí đặc thù phải do nước yêu cầu chi trả, phù hợp với các điều ước quốc tế và thông lệ quốc tế trong cùng lĩnh vực". Đồng thời, Viện kiểm sát nhân dân tối cao có ý kiến là "Việt Nam có lợi về phương diện kinh phí trong hoạt động TTTP về hình sự" nếu thực hiện theo giải pháp này.

Theo đó, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ sung đánh giá cụ thể về nguồn lực tài chính bằng số liệu cụ thể theo giải pháp đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân tối cao so với nguồn lực thi hành TTTP về hình sự theo quy định tại Điều 31 Luật TTTP năm 2007, trong đó xác định và phân tích số liệu cụ thể ảnh hưởng đến ngân sách nhà nước để có cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

Đồng thời, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

- Rà soát, làm rõ một số chi phí đặc thù phải do nước yêu cầu chi trả là các chi phí cụ thể gì;
- Sửa đổi phù hợp với các điều ước quốc tế theo hướng phù hợp với các điều ước quốc tế đã ký hoặc nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã là thành viên;
- Làm rõ cơ sở pháp lý của đề xuất phù hợp với thông lệ quốc tế do thông lệ quốc tế không được ưu tiên thực hiện so với pháp luật trong nước, trường hợp thông lệ quốc tế khác pháp luật trong nước thì không có cơ sở để ưu tiên áp dụng.

2.2. Về quy định tại Thông tư số 144/2012/TT-BTC ngày 04/9/2012 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác TTTP, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

a) Luật TTTP quy định:

- Điều 31 Chi phí thực hiện TTTP về hình sự quy định: *Chi phí thực hiện TTTP về hình sự giữa Việt Nam với nước ngoài do nước yêu cầu chi trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác. Trong trường hợp Việt Nam chịu chi phí cho việc thực hiện ủy thác tư pháp về hình sự thì chi phí đó do ngân sách nhà nước bảo đảm.*

- Điều 8 về triệu tập và bảo vệ người làm chứng, người giám định quy định: *Trong quá trình tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền có thể triệu tập người làm chứng, người giám định theo quy định của Luật này và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.*

b) Căn cứ Luật TTTP, Chính phủ ban hành Nghị định số 92/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TTTP; trong đó tại Điều 5 về bảo đảm kinh phí của nhà nước thực hiện TTTP quy định: *Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động TTTP.*

c) Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 144/2012/TT-BTC ngày 04/9/2012 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác TTTP; trong đó tại Khoản 3 Điều 3 về nội dung chi hỗ trợ công tác tương trợ tu pháp quy định: *Chi phí triệu tập và bảo vệ người làm chứng, người giám định đang có mặt thường trú hoặc tạm trú ở nước được yêu cầu tham gia tố tụng tại Việt Nam theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.*

d) Tại Điểm 2.2 Mục I dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật TTTP năm 2007 trong lĩnh vực TTTP về hình sự, nguyên nhân của tồn tại, hạn chế nêu (trang 26): *Điều 31 quy định chi phí thực hiện TTTP về hình sự giữa Việt Nam với nước ngoài do nước yêu cầu chi trả..., chi trả những trường hợp cụ thể sau do nước yêu cầu chi trả: (1) Chi phí gắn với việc chuyên chở người làm chứng, người giám định hoặc người đang bị giam giữ đến hoặc đi từ lãnh thổ của nước được yêu cầu và các khoản thù lao, sinh hoạt phí, chi phí mà người đó được hưởng trong thời gian có mặt tại nước yêu cầu; (2) Chi phí gắn với việc chuyên chở của cán bộ dẫn giải hoặc hộ tống.*

Theo đó, quy định tại Thông tư số 144/2012/TT-BTC hướng dẫn chi tiết và không mâu thuẫn với quy định tại Luật TTTP, Nghị định số 92/2008/NĐ-CP.

Vì vậy, đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao bỏ nhận định tại Chính sách 2 Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội (trang 15): *Sự bất cập tại Điều 31 Luật TTTP năm 2007 đã được xử lý trong Thông tư số 144/2012/TT-BTC ngày 04/9/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác TTTP, theo đó đã quy định theo hướng chi phí thực hiện tương trợ do nước được yêu cầu chi trả trừ các trường hợp cụ thể do hai bên thoả thuận.*

2.3. Về sự đồng bộ của quy định chi phí TTTP về hình sự với các quy định chi phí TTTP khác.

Tại điểm 29 Phần III Mục B Phụ lục 1 ban hành kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và đề án định hướng chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Chính phủ và Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhiệm vụ “*Nghiên cứu, rà soát Luật TTTP. Nghiên cứu khả năng tách ra xây dựng riêng dự án Luật TTTP về dân sự, dự án Luật TTTP về hình sự, dự án Luật điều chỉnh về dân độ và dự án Luật điều chỉnh về chuyên giao người đang chấp hành án phạt tù*”.

Do vậy, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao khi đề xuất quy định chi phí TTTP về hình sự có trao đổi, phối hợp với cơ quan khác được giao chủ trì xây dựng dự án Luật TTTP về dân sự (Bộ Tư pháp), dự án Luật điều chỉnh về dân độ và dự án Luật điều chỉnh về chuyên giao người đang chấp hành án phạt tù (Bộ Công an), đảm bảo quy định chi phí TTTP về hình sự là phù hợp và đồng bộ với các quy định chi phí TTTP khác.

3. Về kinh phí cho hoạt động TTTP về hình sự

Kinh phí cho hoạt động TTTP về hình sự của các Bộ, cơ quan trung ương được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Về nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành Luật

Theo quy định tại Điều 36 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì cơ quan chủ trì soạn thảo phải lấy ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp về đề nghị xây dựng luật; trong đó Bộ Tài chính có trách nhiệm cho ý kiến về nguồn tài chính đối với đề nghị xây dựng luật.

Tại Mục V trang 19 dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật TTTP về hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chưa có đánh giá cụ thể về nguồn lực để đảm bảo thi hành Luật TTTP về hình sự. Vì vậy, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ sung đánh giá cụ thể về nguồn kinh phí để đảm bảo cho việc soạn thảo, tuyên truyền và thực hiện các chính sách được đề xuất tại dự thảo luật để trình cấp có thẩm quyền.

Trên đây là ý kiến Bộ Tài chính, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổng hợp, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: HCSN, NSNN, HTQT, CST;
- Lưu: VT, Vụ PC (04b).

